

Số: 114/2018/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 06 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thực hiện nhiệm vụ
bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông; Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT) trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh:

- Nghị quyết này Quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Ngoài các nội dung, mức chi theo Nghị quyết này, các nội dung, mức chi

khắc phục vụ công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh Hòa Bình thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định khác có liên quan.

b) Đối tượng áp dụng:

- Công an tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các cấp;
- Thanh tra Sở Giao thông vận tải;
- Ban An toàn giao thông (ATGT) tỉnh; Ban ATGT các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

2. Nội dung chi và mức chi

a) Đối với các đơn vị cấp tỉnh:

- Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm TTATGT; Xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông: 1.000.000 đồng/kế hoạch, chương trình, đề án.

- Chi hoạt động kiểm tra liên ngành phục vụ công tác bảo đảm TTATGT: mức chi cho các đối tượng trực tiếp tham gia: 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi bồi dưỡng cho lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT ban đêm: 100.000 đồng/người/ca (01 ca từ đủ 04 giờ trở lên) nhưng mức tối đa là 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Chi hỗ trợ ban đầu cho cán bộ bị thương, tai nạn khi đang làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT mức tối đa: 2.000.000 đồng/người; gia đình cán bộ chiến sỹ hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT với mức tối đa: 5.000.000 đồng/người.

b) Đối với Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố

Ngoài các nội dung và mức chi bảo đảm TTATGT của địa phương được quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC, được thực hiện thêm các nội dung chi như đối với đơn vị cấp tỉnh, mức chi không vượt quá mức quy định đối với cấp tỉnh và đảm bảo phù hợp nguồn và yêu cầu nhiệm vụ thực tế tại địa phương.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông.

2. Khả năng cân đối ngân sách địa phương bố trí thực hiện đảm bảo TTATGT.

3. Các khoản hỗ trợ, viện trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động đảm bảo TTATGT.

4. Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình khóa XVI, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. /t✓

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Công An;
- Ban ATGT Quốc gia;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, các PCT);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LH Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VPUBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (LT).

CHỦ TỊCH



Trần Đăng Ninh